

UBND TỈNH SƠN LA
TRƯỜNG CAO ĐẲNG SƠN LA

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

LỊCH GIẢNG DẠY
LỚP BỒI DƯỠNG TIẾNG DÂN TỘC THÁI KHÓA 9 NĂM 2025 (K9.25)

(Kèm theo kế hoạch số 389/KH-CĐSL ngày 26 tháng 11 năm 2025 của Trường Cao đẳng Sơn La)

I. Lịch giảng dạy

Phần 1: Học chữ cái phụ âm, nguyên âm, phát âm và viết chữ Thái và học nguyên tắc ghép vần

Tuần 1: Từ 29/11/2025 đến ngày 30/11/2025

Thứ	Ngày	Buổi	Nội dung	Số tiết	Giảng viên
Bảy	29/11/2025	S	ພາສາ 1: ອອບ (ກ)	4	Vi Thị Thanh
		C	ພາສາ 1: ອອບ (ກ) (tiếp)	4	Vi Thị Thanh
Chủ nhật	30/11/2025	S	ພາສາ 1: ອອບ (ກ) (tiếp)	4	Cầm Thị Lan Hương
		C	ພາສາ 1: ອອບ (ກ) (tiếp)	4	Cầm Thị Lan Hương

Tuần 2: Từ 06/12/2025 đến ngày 07/12/2025

Bảy	06/12/2025	S	ພາສາ 1: ອອບ (ກ) (tiếp)	2	Cầm Thị Lan Hương
			ພາສາ 2: ອອບ ຂົນ	2	Cầm Thị Lan Hương
		C	ພາສາ 2: ອອບ ຂົນ (tiếp)	4	Cầm Thị Lan Hương
Chủ nhật	07/12/2025	S	ພາສາ 2: ອອບ ຂົນ (tiếp)	4	Quàng Văn Bằng
		C	ພາສາ 3: ອ ອຸ; ນ ອ; ອ; ອ; ອ	4	Quàng Văn Bằng

Tuần 3: Từ ngày 13/12/2025 đến ngày 14/12/2025

Bảy	13/12/2025	S	ພາສາ 4: ອ; ອ; ອ ທ ທ ທ ທ	4	Vi Thị Thanh
		C	ພາສາ 5: ອ; ອ; ອ ບ ບ ບ ບ ບ ບ	4	Vi Thị Thanh
Chủ nhật	14/12/2025	S	ພາສາ 6: ອ; ອ; ອ; ຂ ຂ ຂ ຂ ຂ ຂ	4	Vi Thị Thanh
		C	ພາສາ 7: ອ; ອ; ອ; ອ ອ ອ ອ ອ ອ	4	Vi Thị Thanh

Tuần 4: Từ ngày 20/12/2025 đến ngày 21/12/2025

Thứ	Ngày	Buổi	Nội dung	Số tiết	Giảng viên
Bảy	20/12/2025	S	phần 8: ၁၀; ၁၁; ၁၂; ပါးစုံ ၁၃ ၁၄	4	Hà Văn Trang
		C	phần 9: ၁၅; ၁၆ ၁၇ ၁၈ ၁၉	4	Hà Văn Trang
Chủ nhật	21/12/2025	S	phần 10: ၂၀; ၂၁; ၂၂; ၂၃	4	Hà Văn Trang
		C	phần 11: ပါးစုံ ၁၄ ၁၅ ၁၆ ၁၇	1	Hà Văn Trang
			phần 12: ၂၀၀; ၂၀၁; ၂၀၂; ၂၀၃; ၂၀၄; ၂၀၅	3	Hà Văn Trang

Tuần 5: Từ ngày 27/12/2025 đến ngày 28/12/2025

Bảy	27/12/2025	S	phần 12: ၂၀၀; ၂၀၁; ၂၀၂; ၂၀၃; ၂၀၄; ၂၀၅ (tiếp)	2	Hà Văn Trang
			phần 13: ၂၀၆; ၂၀၇; ၂၀၈	2	Hà Văn Trang
		C	phần 13: ၂၀၆; ၂၀၇; ၂၀၈ (tiếp)	3	Hà Văn Trang
			phần 14: ၂၀၉; ၂၁၀; ၂၁၁; ၂၁၂; ၂၁၃; ၂၁၄; ၂၁၅; ၂၁၆; ၂၁၇; ၂၁၈; ၂၁၉	1	Hà Văn Trang
Chủ nhật	28/12/2025	S	phần 14: ၂၀၉; ၂၁၀; ၂၁၁; ၂၁၂; ၂၁၃; ၂၁၄; ၂၁၅; ၂၁၆; ၂၁၇; ၂၁၈; ၂၁၉ (tiếp)	4	Hà Văn Trang
		C	phần 14: ၂၀၉; ၂၁၀; ၂၁၁; ၂၁၂; ၂၁၃; ၂၁၄; ၂၁၅; ၂၁၆; ၂၁၇; ၂၁၈; ၂၁၉ (tiếp)	1	Hà Văn Trang
			phần 15: ၂၂၀; ၂၂၁; ၂၂၂; ၂၂၃; ၂၂၄; ၂၂၅	3	Hà Văn Trang

Tuần 6: Từ ngày 03/01/2026 đến ngày 04/01/2026

Bảy	03/01/2026	S	phần 15: ၂၂၆; ၂၂၇; ၂၂၈; ၂၂၉; ၂၃၀; ၂၃၁ (tiếp)	2	Cầm Thị Lan Hương
			phần 16: ၂၃၂; ၂၃၃; ၂၃၄; ၂၃၅; ၂၃၆; ၂၃၇; ၂၃၈; ၂၃၉; ၂၄၀	2	Cầm Thị Lan Hương
		C	phần 16: ၂၃၂; ၂၃၃; ၂၃၄; ၂၃၅; ၂၃၆; ၂၃၇; ၂၃၈; ၂၃၉; ၂၄၀ (tiếp)	3	Cầm Thị Lan Hương
			phần 17: ၂၄၁; ၂၄၂; ၂၄၃; ၂၄၄; ၂၄၅; ၂၄၆; ၂၄၇; ၂၄၈; ၂၄၉	1	Cầm Thị Lan Hương
Chủ nhật	04/01/2026	S	phần 17: ၂၄၁; ၂၄၂; ၂၄၃; ၂၄၄; ၂၄၅; ၂၄၆; ၂၄၇; ၂၄၈; ၂၄၉ (tiếp)	4	Cầm Thị Lan Hương
		C	phần 17: ၂၄၁; ၂၄၂; ၂၄၃; ၂၄၄; ၂၄၅; ၂၄၆; ၂၄၇; ၂၄၈; ၂၄၉ (tiếp)	1	Cầm Thị Lan Hương
			phần 18: ၂၅၀; ၂၅၁; ၂၅၂; ၂၅၃; ၂၅၄; ၂၅၅; ၂၅၆; ၂၅၇; ၂၅၈; ၂၅၉	3	Cầm Thị Lan Hương

Tuần 7: Từ ngày 10/01/2026 đến ngày 11/01/2026

Thứ	Ngày	Buổi	Nội dung	Số tiết	Giảng viên
Bảy	10/01/2026	S	phát 18: «□у; «□м; «□б; «□в; «□о; «□ш; «□ж; «□з; «□ж; «□и; «□и (tiếp)	4	Vi Thị Thanh
		C	phát 19: □и; □и; □б; □ш; □ш; □о; □и	4	Vi Thị Thanh
Chủ nhật	11/01/2026	S	phát 19: □и; □и; □б; □ш; □ш; □о; □и (tiếp)	1	Vi Thị Thanh
			phát 20: □и; □и; □б; □ш; □ш; □о; □ж; □ж; □и; □и	3	Vi Thị Thanh
		C	phát 20: □и; □и; □б; □ш; □ш; □о; □ж; □ж; □и; □и (tiếp)	2	Vi Thị Thanh
			phát 21: □и; □и; □б; □ш; □ш; □о; □и	2	Vi Thị Thanh

Tuần 8: Từ ngày 17/01/2026 đến ngày 18/01/2026

Bảy	17/01/2026	S	phát 21: □и; □и; □б; □ш; □ш; □о; □и (tiếp)	3	Vi Thị Thanh
			phát 22: □и; □и; □б; □ш; □ш; □о; □ж; □ж; □и; □и	1	Vi Thị Thanh
		C	phát 22: □и; □и; □б; □ш; □ш; □о; □ж; □ж; □и; □и (tiếp)	4	Vi Thị Thanh
Chủ nhật	18/01/2026	S	phát 23: □и; □и; □б; □ш; □ш; □о; □и	4	Vi Thị Thanh
		C	phát 23: □и; □и; □б; □ш; □ш; □о; □и (tiếp)	1	Vi Thị Thanh
			phát 24: □и; □и; □б; □ш; □ш; □о; □и	3	Vi Thị Thanh

Tuần 9: Từ ngày 24/01/2026 đến ngày 25/01/2026

Bảy	24/01/2026	S	phát 24: □и; □и; □б; □ш; □ш; □о; □и (tiếp)	2	Cầm Thị Lan Hương
			phát 25: □и; □и; □б; □ш; □ш; □о; □ж; □ж; □и; □и	2	Cầm Thị Lan Hương
		C	phát 25: □и; □и; □б; □ш; □ш; □о; □ж; □ж; □и; □и (tiếp)	3	Cầm Thị Lan Hương
			phát 26: □и □и □и	1	Cầm Thị Lan Hương
Chủ nhật	25/01/2026	S	phát 26: □и □и □и (tiếp)	4	Cầm Thị Lan Hương
		C	phát 27: Số đếm và đại từ chỉ định	4	Cầm Thị Lan Hương

Tuần 10: Từ ngày 31/01/2026 đến ngày 01/02/2026

Thứ	Ngày	Buổi	Nội dung	Số tiết	Giảng viên
Bảy	31/01/2026	S	Phát 28: ແປ ເກົາ ກາ ບາ ດອນ	4	Vi Thị Thanh
			Kiểm tra phần 1	2	Vi Thị Thanh
		C	Phần 2: Các bài đọc tích hợp		
			Phát 1: ງານ ທາ ທີ່ ທີ່ ພົ ພົ ພົ (Chào hỏi khi mới gặp nhau)	2	Vi Thị Thanh
Chủ nhật	01/02/2026	S	Phát 1: ງານ ທາ ທີ່ ທີ່ ພົ ພົ ພົ (Chào hỏi khi mới gặp nhau) (tiếp)	3	Vi Thị Thanh
			Phát 2: ດອນ ປາ ທາ ວາ ທາ ທາ ດອນ ດອນ (Đại từ nhân xưng, đại từ nghi vấn)	1	Vi Thị Thanh
		C	Phát 2: ດອນ ປາ ທາ ວາ ທາ ທາ ດອນ ດອນ (Đại từ nhân xưng, đại từ nghi vấn) (tiếp)	1	Vi Thị Thanh
			Phát 3: ອາ ທາ ດອນ, ທາ ດອນ ທາ ດອນ ດອນ (Mối quan hệ anh em, họ hàng của người Thái)	3	Vi Thị Thanh

Tuần 11: Từ ngày 07/02/2026 đến ngày 08/02/2026

Bảy	07/02/2026	S	Phát 3: ອາ ທາ ດອນ, ທາ ດອນ ທາ ດອນ ດອນ (Mối quan hệ anh em, họ hàng của người Thái) (tiếp)	1	Hà Văn Trang
			Phát 4: ງາ ດອນ ດອນ ດອນ (Gia đình bác Vàng)	3	Hà Văn Trang
		C	Phát 4: ງາ ດອນ ດອນ ດອນ (Gia đình bác Vàng)(tiếp)	1	Hà Văn Trang
			Phát 5: ພາ ດອນ ດອນ ດອນ ດອນ (Đồ dùng trong gia đình)	3	Hà Văn Trang
Chủ nhật	08/02/2026	S	Phát 6: ງາ ດອນ ດອນ ດອນ (Gia đình bác Pán)	4	Hà Văn Trang
		C	Phát 7: ເອ ດອນ ເອ ດອນ ດອນ ດອນ (Hôn nhân và gia đình)	2	Hà Văn Trang
			Phát 8 (tiếp): ບາ ດອນ ດອນ ດອນ (Bản làng người Thái)	2	Hà Văn Trang

Tuần 12: Từ ngày 28/02/2026 đến ngày 01/03/2026

Bảy	28/02/2026	S	Phát 9: ງານ ດອນ - ງານ ດອນ ດອນ (Hỏi đường và hỏi chỗ ở)	3	Hà Văn Trang
			Phát 10: ງານ ດອນ ດອນ ດອນ (Bầu chọn người lãnh đạo)	1	Hà Văn Trang
		C	Phát 10: ງານ ດອນ ດອນ ດອນ (Bầu chọn người lãnh đạo) (tiếp)	3	Hà Văn Trang
			Phát 11: ບາ ດອນ ດອນ ດອນ (Bản đồ mới)	1	Hà Văn Trang
Chủ nhật	01/03/2026	S	Phát 11: ບາ ດອນ ດອນ ດອນ (Bản đồ mới)(tiếp)	3	Hà Văn Trang
			Phát 12: ງານ ດອນ ດອນ ດອນ, ດອນ, ດອນ, ດອນ ດອນ (Hội thoại về mùa - ngày, giờ - Thời tiết, khí hậu)	1	Hà Văn Trang
		C	Phát 12: ງານ ດອນ ດອນ ດອນ, ດອນ, ດອນ, ດອນ ດອນ (Hội thoại về mùa - ngày, giờ - Thời tiết, khí hậu) (tiếp)	1	Hà Văn Trang
			Phát 13: ດອນ ດອນ ດອນ ດອນ, ດອນ ດອນ, ດອນ ດອນ (Câu đố về các tháng gắn với thời tiết, các tháng có gì)	3	Hà Văn Trang

Tuần 13: Từ ngày 07/03/2026 đến ngày 08/03/2026

Thứ	Ngày	Buổi	Nội dung	Số tiết	Giảng viên
Bảy	07/03/2026	S	phát 13: ความ ยึด เนื้ ข้อ, มี ข้อ, เา ข้อ (Câu đố về các tháng gắn với thời tiết, các tháng có gì) (tiếp)	1	Vì Thị Thanh
			phát 14: ที่ ธรรมชาติ อัน ปะ พุ นธ์ บ่อ นนั ถ์ (Bảo vệ thiên nhiên và môi trường)	3	Vì Thị Thanh
		C	phát 14: ที่ ธรรมชาติ อัน ปะ พุ นธ์ บ่อ นนั ถ์ (Bảo vệ thiên nhiên và môi trường) (tiếp)	1	Vì Thị Thanh
			phát 15: ไก่ ผัว - ไก่ หี (Chim muông - thú rừng)	3	Vì Thị Thanh
Chủ nhật	08/03/2026	S	phát 15: ไก่ ผัว - ไก่ หี (Chim muông - thú rừng)(tiếp)	1	Vì Thị Thanh
			phát 16: แร่ อนั มเณ รแอบ กั ฉั โน (Lễ hội tốt đẹp của người Thái)	3	Vì Thị Thanh
		C	phát 16: แร่ อนั มเณ รแอบ กั ฉั โน (Lễ hội tốt đẹp của người Thái) (tiếp)	1	Vì Thị Thanh
			phát 17: ขัน เข ณั นุ ออบ กั โน (Trang phục của người Thái)	3	Vì Thị Thanh
Tuần 14: Từ ngày 14/03/2026 đến ngày 15/03/2026					
Bảy	14/03/2026	S	phát 18: ที่ ชาติ จวบ จึ๊ กั นอ กั ฉั นั (Giữ gìn phong tục tập quán tốt đẹp của dân tộc)	4	Hà Văn Trang
		C	phát 19: วิ้ ทนาม เมธ ทัก เขบ (Việt Nam yêu thương)	3	Hà Văn Trang
			phát 20: พลั กั นั ฉั กั นั คั เขน ๆ (Các dân tộc sinh sống ở tỉnh Sơn La)	1	Hà Văn Trang
Chủ nhật	15/03/2026	S	phát 20: พลั กั นั ฉั กั นั คั เขน ๆ (Các dân tộc sinh sống ở tỉnh Sơn La) (tiếp)	2	Hà Văn Trang
			phát 21: ดาก ดั นั ทวี่ ทนั (Đoàn kết các dân tộc)	2	Hà Văn Trang
		C	phát 22 : ปุ โท กั นคร ทศ นั พึ นอ กั บั (Bác Hồ trong trái tim đồng bào Tây Bắc)	4	Hà Văn Trang
Tuần 15: Từ ngày 21/03/2026 đến ngày 22/03/2026					
Thứ bảy	21/03/2026	S	phát 22 : ปุ โท กั นคร ทศ นั พึ นอ กั บั (Bác Hồ trong trái tim đồng bào Tây Bắc) (tiếp)	1	Hà Thị Mai Hoa
			หมี นั พัฒนา 2 (Kiểm tra bài số 2)	2	Hà Thị Mai Hoa
			phát 23: ฉั อาร ทนั แวน แลบ ออบ ฉั โน (Các đảng viên ưu tú của người Thái)	1	Hà Thị Mai Hoa
		C	phát 23 (tiếp): ฉั อาร ทนั แวน แลบ ออบ ฉั โน (Các đảng viên ưu tú của người thái) (tiếp)	3	Hà Thị Mai Hoa
			phát 24: โท อาร โท ปุ โท (Công ơn Đảng và Bác Hồ)	1	Hà Thị Mai Hoa
Chủ nhật	22/03/2026	S	phát 24: โท อาร โท ปุ โท (Công ơn Đảng và Bác Hồ) (tiếp)	3	Hà Thị Mai Hoa
			phát 25: กั มา ขาม (Làm mùa vụ ba)	1	Hà Thị Mai Hoa
		C	phát 25: กั มา ขาม (Làm mùa vụ ba) (tiếp)	3	Hà Thị Mai Hoa
			phát 26: ปุ ทา ฉั (Trồng cà phê)	1	Hà Thị Mai Hoa

Tuần 16: Từ ngày 28/03/2026 đến ngày 29/03/2026

Thứ	Ngày	Buổi	Nội dung	Số tiết	Giảng viên
Sáu	28/03/2026	S	phát 26: ပုၤ ကုၤ ငါး (Trồng cà phê)	3	Hà Thị Mai Hoa
			phát 27: ကုၤ ကျီၤ (Khéo tay)	1	Hà Thị Mai Hoa
		C	phát 27: ကုၤ ကျီၤ (Khéo tay) (tiếp)	3	Hà Thị Mai Hoa
			phát 28: ငါး ငါး နီၤ နီၤ (Tăng gia, sản xuất)	1	Hà Thị Mai Hoa
Bảy	29/03/2026	S	phát 28: ငါး ငါး နီၤ နီၤ (Tăng gia, sản xuất) (tiếp)	1	Hà Thị Mai Hoa
			phát 29: ပါး ခုၤ ဝါး (Như con cô giáo)	3	Hà Thị Mai Hoa
		C	phát 29: ပါး ခုၤ ဝါး (Như con cô giáo) (tiếp)	1	Hà Thị Mai Hoa
			phát 30: ကုၤ နီၤ (Chữ Thái)	3	Hà Thị Mai Hoa

Tuần 17: Từ ngày 04/04/2026 đến ngày 05/04/2026

Bảy	04/04/2026	S	phát 30: ကုၤ နီၤ (Chữ Thái) (tiếp)	1	Hà Thị Mai Hoa
			phát 31: ဘေၤ ဂုၤ နီၤ (Tại sao gọi là chữ)	3	Hà Thị Mai Hoa
		C	phát 32: ကျီၤ နီၤ ဝါး (Đừng nghe lời bói toán)	4	Hà Thị Mai Hoa
Chủ nhật	05/04/2026	S	phát 32: ကျီၤ နီၤ ဝါး (Đừng nghe lời bói toán) (tiếp)	1	Hà Thị Mai Hoa
			phát 33: နီၤ ဝါး (Phòng bệnh)	3	Hà Thị Mai Hoa
		C	phát 33: နီၤ ဝါး (Phòng bệnh) (tiếp)	2	Hà Thị Mai Hoa
			phát 34: ကျီၤ နီၤ ဝါး (Giữ gìn vệ sinh nơi sinh sống)	2	Hà Thị Mai Hoa

Tuần 18: Từ ngày 11/04/2026 đến ngày 12/04/2026

Bảy	11/04/2026	S	phát 34: ကျီၤ နီၤ ဝါး (Giữ gìn vệ sinh nơi sinh sống)	1	Vi Thị Thanh
			phát 35: နီၤ ဝါး နီၤ ဝါး (Hút thuốc phiện người tốt trở thành kẻ xấu)	3	Vi Thị Thanh
		C	phát 35: နီၤ ဝါး နီၤ ဝါး (Hút thuốc phiện người tốt trở thành kẻ xấu) (tiếp)	2	Vi Thị Thanh
			phát 36: ကျီၤ နီၤ ဝါး (Truyền thống yêu nước và bảo vệ tổ quốc của người Việt Nam)	2	Vi Thị Thanh
Chủ nhật	12/04/2026	S	phát 36: ကျီၤ နီၤ ဝါး (Truyền thống yêu nước và bảo vệ tổ quốc của người Việt Nam)	2	Vi Thị Thanh
			phát 37: ကျီၤ နီၤ ဝါး (Bảo vệ biên cương)	2	Vi Thị Thanh
		C	phát 37: ကျီၤ နီၤ ဝါး (Bảo vệ biên cương) (tiếp)	2	Vi Thị Thanh
			phát 38: ကျီၤ နီၤ ဝါး (Gương người tốt bảo vệ an ninh tổ quốc)	2	Vi Thị Thanh

Tuần 19: Từ ngày 18/04/2026 đến ngày 19/04/2026

Thứ	Ngày	Buổi	Nội dung	Số tiết	Giảng viên
Bảy	18/04/2026	S	ພິມ ມາ ພາສາ 3 (Kiểm tra bài số 3)	2	Vi Thị Thanh
			ພາສາ 39: ພາສາ ອາ ອາ ອາ ອາ (Ôn tập hết khoá)	2	Vi Thị Thanh
		C	ພາສາ 39: ພາສາ ອາ ອາ ອາ ອາ (Ôn tập hết khoá) (tiếp)	4	Vi Thị Thanh
Chủ Nhật	19/04/2026	S	ພາສາ 39: ພາສາ ອາ ອາ ອາ ອາ (Ôn tập hết khoá) (tiếp)	4	Vi Thị Thanh

Tuần 20: Từ ngày 09/05/2025 đến ngày 10/05/2026

Thứ	Ngày	Buổi	Nội dung	Giảng viên
Bảy	09/05/2026	S	Dự kiến thi kết thúc khóa học. Chấm bài.	Ban coi, chấm thi
		C	Dự kiến thi kết thúc khóa học. Chấm bài.	Ban coi, chấm thi
Chủ nhật	10/05/2026	S	Dự kiến thi kết thúc khóa học. Chấm bài.	Ban coi, chấm thi
		C	Dự kiến thi kết thúc khóa học. Chấm bài.	Ban coi, chấm thi

Tuần 21: Từ ngày 11/05/2026 đến ngày 15/05/2026: Xét công nhận kết quả học tập và cấp chứng chỉ**II. Thời gian biểu**

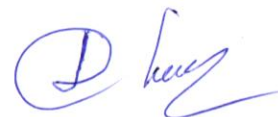
Tiết	Thời gian (Sáng)	Tiết	Thời gian (Chiều)	Ghi chú
1	7h25 đến 8h10	5	13h25 đến 14h10	
2	8h15 đến 9h00	6	14h15 đến 15h00	
3	9h05 đến 9h50	7	15h05 đến 15h50	
4	9h55 đến 10h40	8	15h55 đến 16h40	

III. Danh sách giảng viên tham gia giảng dạy

TT	Họ và tên	Đơn vị	Học vị	Ghi chú
1	Vi Thị Thanh	Khoa Bồi Dưỡng	Thạc sĩ	
2	Hà Thị Mai Hoa	Khoa Bồi Dưỡng	Thạc sĩ	
3	Cầm Thị Lan Hương	Khoa Bồi Dưỡng	Thạc sĩ	
4	Hà Văn Trang	Khoa Bồi Dưỡng	Cử nhân	

NGƯỜI LẬP

Cầm Thị Lan Hương**KHOA BỒI DƯỠNG**

Lò Mai Thoan**PHÒNG ĐÀO TẠO**

Dương Nhật Linh**HIỆU TRƯỞNG**

Nguyễn Đức Long